

Số: /UBND-TCD₂
V/v xin ý kiến trong việc giải
quyết khiếu nại của công dân

Hà Tĩnh, ngày tháng năm 2022

Kính gửi: Thanh tra Bộ Tài nguyên và Môi trường

Hiện nay, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Tĩnh đang thụ lý và giải quyết đơn khiếu nại của các ông (bà): Nguyễn Văn Sứ, Nguyễn Thị Thu, Nguyễn Thị Nhuận, Hoàng Thị Hoa, Hoàng Văn Tiến và Hoàng Văn Dũng (trú tại thôn Nam Xuân Sơn, xã Kỳ Tân, huyện Kỳ Anh), khiếu nại liên quan đến việc bồi thường, hỗ trợ, di dời tái định cư các hộ dân xung quanh nhà máy xử lý rác thải tại xã Kỳ Tân, huyện Kỳ Anh. Sau khi xem xét Văn bản số 2337/STNMT-TTr ngày 04/7/2022 của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Tĩnh kính đề nghị Thanh tra Bộ Tài nguyên và Môi trường xem xét cho ý kiến về hướng giải quyết các vụ việc nêu trên, cụ thể như sau:

1. Hộ bà Nguyễn Thị Thu (chồng là ông Trần Văn Hoà)

* *Nội dung khiếu nại*: bà Nguyễn Thị Thu (sau đây gọi là bà Thu) khiếu nại yêu cầu hỗ trợ 50% giá đất ở (như chính sách bồi thường đất vườn cùng thửa với thửa đất ở quy định tại khoản 12 Điều 1 Quyết định số 34/2018/QĐ-UBND ngày 02/10/2018 của UBND tỉnh Hà Tĩnh) đối với phần diện tích 1.250 m² (trong số diện tích 3506,7m² đất trồng cây lâu năm) tại thửa số 156, tờ bản đồ số 76 - Bản trích lục và đo đạc chỉnh lý BĐĐC năm 2020.

* *Tóm tắt nội dung vụ việc*:

- Thửa đất hộ bà Thu đang khiếu nại có nguồn gốc là đất sản xuất nông nghiệp do bố mẹ ông Hoà (chồng bà Thu) khai hoang sử dụng với diện tích khoảng 01 sào (500 m²). Năm 1994, ông Hoà làm nhà ở, quá trình sử dụng gia đình ông Hoà tiếp tục khai hoang mở rộng hàng năm sau thời điểm làm nhà năm (1994) đến trước ngày 1/7/2004.

Khi thực hiện đền bù GPMB công trình đường Cảng Vũng Áng đến cầu Mỹ Sơn (năm 2002) gia đình bà Thu đã bị thu hồi và được bồi thường 162m² đất vườn, 10m² đất cửa ngõ và cây cối (tre, xoan, mít, chuối tràm).

- Trên tờ bản đồ số 76 xã Kỳ Tân (đo vẽ tháng 7/2013, được Sở Tài nguyên và Môi trường duyệt ngày 25/12/2013), thửa đất bà Thu đang có khiếu nại được thể hiện tại thửa số 156, diện tích 3.599 m², loại đất: ONT+LNK. Sổ mục kê ghi chủ sử dụng đất là hộ ông Trần Văn Hoà. Trên bản đồ địa chính số 76 xã Kỳ Tân

(biên tập in lại vào tháng 11/2018, được Sở Tài nguyên và Môi trường duyệt ngày 20/12/2018) thửa đất bà Thu đang có khiếu nại được thể hiện tại các thửa: số 156 (diện tích 460m², loại đất: ONT+CLN) và số 324 (diện tích 2.205,7m², loại đất: BHK). Sổ mục kê ghi chủ sử dụng đất ông Trần Văn Hòa. Trên bản Trích lục và đo đạc chính lý bản đồ địa chính phục vụ bồi thường, hỗ trợ, di dời tái định cư các hộ dân xung quanh nhà máy xử lý rác thải tại xã Kỳ Tân, huyện Kỳ Anh, tờ số 76 do Văn phòng Đăng ký đất đai tỉnh Hà Tĩnh lập năm 2020, thửa đất bà Thu đang có khiếu nại được thể hiện tại thửa số 156, diện tích 3.506,7 m², loại đất: ONT+CLN.

- Ngày 06/5/2013, UBND huyện Kỳ Anh đã cấp GCN số BN022720 cho hộ ông Trần Văn Hòa và bà Nguyễn Thị Thu sử dụng đất tại thôn Nam Xuân Sơn, xã Kỳ Tân, huyện Kỳ Anh với diện tích 400m² đất ở tại nông thôn (kích thước 20mx20m; sơ đồ minh họa thửa đất thể hiện: phía đông giáp hành lang GPMB rộng 15m QL12C; phía nam giáp đường nội đồng rộng 6m và các phía còn lại giáp đất sản xuất nông nghiệp).

Tuy vậy, việc cấp giấy CNQSD đất cho hộ ông Hoà chưa đúng với quy định tại Quyết định số 22/2006/QĐ-UBND ngày 10/4/2006 của UBND tỉnh Hà Tĩnh (hạn mức công nhận đất ở trong trường hợp này là 300m²) và chưa xem xét đến phần diện tích hộ bà Thu đã được bồi thường năm 2002 khi GPMB dự án xây dựng đường nối cảng đường Vũng Áng đến cầu Mỹ Sơn, huyện Kỳ Anh và không phù hợp với hiện trạng sử dụng đất của hộ.

Năm 2015, gia đình bà Thu đã chuyển nhượng 140m² đất (kích thước 7m x20m) trong tổng số 400m² đất gia đình bà đã được Nhà nước công nhận nêu trên cho hộ ông Lê Minh Ngọc, hộ ông Ngọc đã được UBND huyện Kỳ Anh cấp giấy CNQSD đất số CB 256004 ngày 30/12/2015, đồng thời Phòng Tài nguyên và Môi trường đã thực hiện cập nhật biến động lên giấy CNQSD đất đã cấp cho gia đình bà Thu. Ngày 24/11/2016, ông Ngọc ký hợp đồng chuyển nhượng 140m² đất nêu trên cho gia đình bà Trần Thị Huyền Trang (con gái bà Thu), ngày 23/5/2018 UBND huyện Kỳ Anh đã cấp giấy CNQSD đất số CO158229 cho gia đình bà Trang.

- Thực hiện Dự án bồi thường, hỗ trợ, di dời tái định cư các hộ dân xung quanh nhà máy xử lý rác thải tại xã Kỳ Tân, UBND huyện Kỳ Anh đã thu hồi 260m² đất ở và 3.246,7m² đất trồng cây lâu năm tại thửa số 156, tờ bản đồ số 76 của hộ ông Trần Văn Hòa (chồng bà Thu) tại Quyết định số 3703/QĐ-UBND ngày 17/7/2020 và phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư (tại Quyết định số 3725/QĐ-UBND và Quyết định số 3750/QĐ-UBND ngày 17/7/2020). Hộ bà Thu được bồi thường, hỗ trợ với tổng kinh phí là 1.720.146.400 đồng. Trong đó: bồi thường đất là 707.155.100 đồng; bồi thường nhà cửa, vật kiến trúc: 604.754.400 đồng; bồi thường cây cối hoa màu: 55.286.700 đồng; bồi thường, hỗ

trợ chi phí di chuyển, chi phí tự lo chỗ ở, thuê nhà ở tạm hoặc làm lán trại tạm: 8.800.000 đồng; hỗ trợ đào tạo, chuyển đổi nghề và tìm kiếm việc làm: 344.150.200 đồng.

** Về một số vấn đề cần xin ý kiến:*

- Quá trình sử dụng đất của hộ bà Thu ranh giới thửa đất sử dụng không ổn định, có sự thay đổi từ sau thời điểm làm nhà (năm 1994) đến trước ngày 01/7/2004. Theo quy định tại khoản 1 Điều 3 Luật Đất đai 2013¹, khoản 11 Điều 4 Luật Đất đai 2003², khoản 9 Điều 3 Luật Đất đai 2013³, khoản 3 Điều 4 Luật Đất đai 2003⁴ thì thửa đất của hộ bà Thu đang sử dụng *tại thời điểm cấp giấy CNQSD đất và thời điểm thu hồi đất* được xác định theo hiện trạng và theo hồ sơ là khác nhau.

- Luật Đất đai hiện hành chưa có định nghĩa cụ thể thế nào là đất vườn ao; dẫn đến khó khăn khi xác định diện tích đất vườn ao để áp dụng quy định tại khoản 12⁵ Điều 1 Quyết định số 34/2018/QĐ-UBND ngày 02/10/2018 của UBND tỉnh sửa đổi bổ sung khoản 11 Điều 24 Quyết định số 75/2014/QĐ-UBND ngày 03/11/2014 của UBND tỉnh Hà Tĩnh như đề nghị của hộ gia đình bà Thu.

2. Các hộ Nguyễn Văn Sứ, Hoàng Văn Tiến, Hoàng Thị Hoa có nguồn gốc nhận chuyển nhượng, tặng cho từ hộ bà Lan

** Nội dung khiếu nại:* khiếu nại yêu cầu hỗ trợ 50% giá đất ở (như chính sách bồi thường đất vườn cùng thửa với thửa đất ở quy định tại khoản 12 Điều 1 Quyết định số 34/2018/QĐ-UBND ngày 02/10/2018 của UBND tỉnh Hà Tĩnh) đối với phần diện tích đất trồng cây lâu năm còn lại.

** Tóm tắt nội dung vụ việc:*

- Các thửa đất 03 (ba) hộ bà Hoàng Thị Hoa, Hoàng Văn Tiến, Nguyễn Văn Sứ đang có khiếu nại có nguồn gốc nhận chuyển nhượng, tặng cho từ hộ bà Lan (mẹ của bà Hoa và ông Tiến). Thửa đất gốc của hộ bà Lan bắt đầu sử dụng trước

¹ Khoản 1 Điều 3 Luật Đất đai 2013: *Thửa đất là phần diện tích đất được giới hạn bởi ranh giới xác định trên thực địa hoặc được mô tả trên hồ sơ.*

² Khoản 11 Điều 4 Luật Đất đai 2003: *Thửa đất là phần diện tích đất được giới hạn bởi ranh giới xác định trên thực địa hoặc được mô tả trên hồ sơ*

³ Khoản 9 Điều 3 Luật Đất đai 2013: *Nhà nước công nhận quyền sử dụng đất là việc Nhà nước trao quyền sử dụng đất cho người đang sử dụng đất ổn định mà không có nguồn gốc được Nhà nước giao đất, cho thuê đất thông qua việc cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất lần đầu đối với thửa đất xác định.*

⁴ Khoản 3 Điều 4 Luật Đất đai 2003: *Nhà nước công nhận quyền sử dụng đất đối với người đang sử dụng đất ổn định là việc Nhà nước cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất lần đầu cho người đó*

⁵ Khoản 12 Điều 1 Quyết định số 34: “12.....

..... 11. Hộ gia đình, cá nhân khi bị thu hồi đất vườn, ao **trong cùng thửa đất ở** nhưng không được công nhận là đất ở và đất vườn, ao **có nguồn gốc được tách từ thửa đất ở**, nếu đủ điều kiện để bồi thường thì ngoài việc được bồi thường theo giá đất nông nghiệp trồng cây lâu năm còn được hỗ trợ bằng tiền với mức hỗ trợ bằng 50% giá đất ở của thửa đất đó; diện tích hỗ trợ theo diện tích thực tế bị thu hồi; trường hợp diện tích thực tế bị thu hồi lớn hơn 05 lần hạn mức đất ở thì tính tối đa bằng 05 lần hạn mức giao đất ở tại địa phương....”

năm 1980; theo báo cáo của UBND xã Kỳ Tân và kết quả lấy ý kiến khu dân cư, thửa đất gốc của hộ bà Lan được chia làm hai thời điểm sử dụng: phần diện tích đất nằm trong hành lang Quốc lộ 12C và phần đất đã được cấp giấy CNQSD đất cho hộ bà Lan năm 2010 được gia đình bà Lan khai hoang sử dụng vào mục đích vườn ở trước 18/12/1980; phần diện tích đất phía sau được gia đình bà Lan khai hoang sử dụng vào mục đích sản xuất nông nghiệp sau thời điểm năm 1995 và trước ngày 01/7/2004.

- Năm 1995, UBND huyện Kỳ Anh cấp giấy CNQSD đất cho ông Hoàng Văn Minh (chồng bà Lan), tuy vậy trên giấy CNQSD đất này chỉ thể hiện diện tích không có sơ đồ thửa đất; khu vực này trước năm 2012 không có bản đồ địa chính (bản đồ 299 không có); đến năm 2010 bà Lan đã cấp đổi giấy CNQSD đất, theo đó chiều sâu thửa đất tính từ mốc GPMB vào là 32m (có 12m nằm trong hành lang Quốc lộ 12C). Quá trình sử dụng đất gia đình bà Lan đã chuyển nhượng cho các hộ: Nhất (Oanh), ông Tiến vào năm 2004; tặng cho ông Tiến và hộ bà Hoa vào năm 2010. Trên các sơ đồ thửa đất chuyển nhượng, tặng cho và cấp đổi giấy CNQSD đất cho bà Lan vào năm 2010 đều thể hiện thửa đất có chiều sâu 20m (đã trừ hành lang Quốc lộ 12C) phần phía sau chưa cấp giấy CNQSD đất giáp đất màu hộ bà Lan/đất sản xuất nông nghiệp.

- Hiện trạng sử dụng đất hiện nay: phần diện tích phía sau các hộ đã tự ý hợp thửa với phần diện tích đất đã được cấp giấy CNQSD đất mà chưa làm thủ tục đăng ký với cơ quan nhà nước.

- Quá trình thực hiện Dự án bồi thường, hỗ trợ, di dời tái định cư các hộ dân xung quanh nhà máy xử lý rác thải tại xã Kỳ Tân, huyện Kỳ Anh và giải quyết khiếu nại lần 1 của UBND huyện Kỳ Anh: UBND huyện Kỳ Anh chỉ xem xét bồi thường, hỗ trợ theo chế độ đất vườn ao đối với phần diện tích đất trong phạm vi 32m đã được cấp giấy CNQSD đất nêu trên; phần diện tích đất còn lại ngoài phạm vi 32m bồi thường, hỗ trợ theo chế độ đất sản xuất nông nghiệp (trồng cây lâu năm).

** Về một số vấn đề cần xin ý kiến:*

- Quá trình sử dụng đất của hộ bà Lan (hộ gốc) có sự thay đổi ranh giới thửa đất sử dụng; khi làm thủ tục chuyển nhượng tặng cho, các hộ chỉ làm thủ tục trong phạm vi diện tích hộ bà Lan đã được cấp giấy CNQSD đất; trên các hồ sơ chuyển nhượng, tặng cho, cấp giấy CNQSD đất (năm 2010 cho bà Lan) đều ghi nhận phần diện tích đất còn lại là đất màu hoặc đất sản xuất nông nghiệp. Như vậy, thửa đất mà 03 hộ (ông Sứ, ông Tiến và bà Hoa) đang có khiếu nại tại thời điểm bồi thường theo hiện trạng và theo hồ sơ là khác nhau.

- Luật Đất đai hiện hành không nêu rõ định nghĩa thế nào là đất vườn ao, dẫn đến khó khăn khi xác định diện tích đất vườn ao để áp dụng quy định khoản

12 Điều 1 Quyết định số 34/2018/QĐ-UBND ngày 02/10/2018 của UBND tỉnh sửa đổi bổ sung Điều 24 Quyết định số 75/2014/QĐ-UBND ngày 03/11/2014 của UBND tỉnh Hà Tĩnh như đề nghị của các hộ gia đình.

3. Hộ anh Hoàng Văn Dũng (con bà Lan): khiếu nại đề nghị bồi thường về đất cho gia đình (toàn bộ đất hộ anh Dũng đang sử dụng được tính toán bồi thường cho bà Lan).

* *Nội dung khiếu nại:* khiếu nại yêu cầu bồi thường, hỗ trợ về đất cho gia đình anh Dũng.

* *Tóm tắt nội dung vụ việc:*

- Thừa đất ông Dũng đang khiếu nại có nguồn gốc do hộ bà Lan khai hoang sử dụng ổn định trước ngày 18/12/1980. Năm 1995, UBND huyện Kỳ Anh cấp giấy CNQSD đất cho ông Hoàng Văn Minh (bố đẻ ông Dũng) trên giấy CNQSD đất này chỉ thể hiện diện tích không có sơ đồ thửa đất. Sau khi ông Minh mất, UBND huyện Kỳ Anh đã cấp đổi giấy CNQSD đất cho bà Trần Thị Lan. Quá trình sử dụng đất vợ chồng ông Minh, bà Lan có cho ông Dũng sử dụng phần diện tích thửa đất này để làm nhà ở, tuy vậy chưa làm thủ tục theo quy định.

- Ngày 20/12/2019, bà Trần Thị Lan có lập giấy cho đất vườn để làm nhà ở cho ông Dũng nhưng chưa làm thủ tục tặng cho theo quy định.

- Quá trình thực hiện bồi thường ông Dũng có cung cấp giấy CNQSD đất số seri D 0354775 ghi tên chủ sử dụng đất là ông Hoàng Văn Dũng. Tuy nhiên, kiểm tra hồ sơ lưu trữ thì giấy CNQSD đất có số seri nêu trên đã được UBND huyện Kỳ Anh cấp cho hộ ông Trần Quang Nam và đã được UBND huyện Kỳ Anh huỷ bỏ giá trị pháp lý tại Quyết định số 567/QĐ.UBND ngày 04/7/2007 (khi ông Nam có đơn báo mất bìa và xin cấp đổi lại giấy CNQSD đất). Quá trình làm việc với Đoàn kiểm tra xác minh, ông Dũng không cung cấp được tài liệu này cho Đoàn.

- Quá trình thực hiện Dự án bồi thường, hỗ trợ, di dời tái định cư các hộ dân xung quanh nhà máy xử lý rác thải tại xã Kỳ Tân (năm 2020): thửa số 223, tờ bản đồ số 76 bản đồ trích lục chính lý BT, GPMB), đã được kiểm đếm, thu hồi và tính toán bồi thường cho bà Trần Thị Lan (mẹ ông Dũng). Theo phương án được duyệt thì hộ ông Dũng được UBND huyện Kỳ Anh giao 01 lô đất (lô số 111) tái định cư với diện tích 172,0m² và số tiền phải nộp để nhận đất tái định cư của hộ ông Dũng đã được khấu trừ trong tiền bồi thường cho hộ bà Lan tại thửa đất nêu trên.

* *Về một số vấn đề cần xin ý kiến:* về nguồn gốc thì toàn bộ thửa đất ông Dũng đang có khiếu nại là do bố mẹ ông Dũng khai hoang sử dụng, tuy nhiên quá trình cấp giấy CNQSD đất mới chỉ cấp 1 phần thửa đất, số diện tích đất còn lại (nằm trong hành lang đường 12 và phần diện tích phía sau) chưa được cấp giấy CNQSD đất. Tại thời điểm thu hồi đất ông Dũng đang sử dụng, nhưng chưa làm

thủ tục đăng ký theo quy định. Việc quy chủ trong trường hợp này thực hiện như thế nào?

4. Hộ bà Nguyễn Thị Nhuận:

* *Nội dung khiếu nại*: yêu cầu bồi thường đối với phần diện tích đất có nhà ở theo đơn giá đất ở.

* *Tóm tắt nội dung vụ việc*: thửa đất bà Nhuận đang có khiếu nại: có nguồn gốc do cha mẹ bà Nhuận mua của ông Tài vào thời điểm khoảng năm 1981. Từ năm 1981 đến trước năm 2012 (thời điểm bà Nhuận làm nhà ở) được sử dụng vào mục đích đất sản xuất nông nghiệp. Quá trình sử dụng đất bố mẹ bà Nhuận chưa thực hiện kê khai đăng ký với cơ quan nhà nước.

Quá trình thực hiện bồi thường và giải quyết khiếu nại, bà Nhuận có cung cấp Giấy cho đất vườn để làm nhà đề ngày 15/12/2019, tuy nhiên giấy tờ này không phải là giấy tờ quy định tại điểm c và điểm g, khoản 1 Điều 100 Luật Đất đai 2013, Điều 18 Nghị định 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ. Do đó, UBND huyện Kỳ Anh đã thực hiện thu hồi và bồi thường cho hộ bà Nhuận toàn bộ diện tích thửa đất nêu trên theo loại đất trồng cây lâu năm.

Hiện trạng thửa đất bà Nhuận khiếu nại: đã làm nhà ở và xây dựng các công trình phụ trợ; hiện gia đình bà Nhuận đang sử dụng để ở.

* *Về một số vấn đề cần xin ý kiến*: theo nguồn gốc và quá trình sử dụng đất thì trước năm 2012 thửa đất này được sử dụng vào mục đích sản xuất nông nghiệp, theo quy định tại khoản 1 Điều 14 Luật Đất đai 2003 và điểm đ khoản 1 Điều 6 Nghị định số 181/2004/NĐ-CP ngày ngày 29/10/2004 của Chính phủ thì loại đất của thửa đất này được xác định là đất sản xuất nông nghiệp. Năm 2012 bà Nhuận tự ý chuyển mục đích sử dụng đất từ đất nông nghiệp sang đất ở (xây dựng nhà trên đất sản xuất nông nghiệp) nhưng không làm thủ tục xin phép cơ quan nhà nước có thẩm quyền đã vi phạm quy định tại khoản 1 Điều 36 Luật Đất đai 2003. Tại thời điểm thu hồi đất (năm 2020), Điều 11 Luật Đất đai 2013 và khoản 1 Điều 2 Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017 của Chính phủ quy định trường hợp chuyển mục đích trái phép “*căn cứ vào nguồn gốc, quá trình quản lý sử dụng đất để xác định loại đất*”, theo quy định này thì loại đất tại thửa đất bà Nhuận đang có khiếu nại tại thời điểm bồi thường là đất trồng cây lâu năm thuộc nhóm đất nông nghiệp (không phải là đất ở).

Tuy nhiên, theo khoản 3 và điểm a khoản 5 Điều 22 Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định xử lý các trường hợp cấp giấy CNQSD đất có vi phạm pháp luật đất đai trước ngày 01/7/2014: nếu không có dự án thì hộ bà Nhuận có thể được **xem xét** cấp giấy CNQSD đất theo hạn mức; hộ bà Nhuận phải thực hiện nghĩa vụ tài chính. Như vậy, việc xem xét công nhận loại đất cho hộ bà Nhuận trong trường hợp này thực hiện như thế nào

trong khi quy hoạch sử dụng đất tại khu vực này giai đoạn 2016-2020 chỉ thể hiện theo hiện trạng là đất ở nông thôn (không đưa vào quy hoạch). Đến ngày 19/3/2020, UBND tỉnh mới đưa khu vực này vào Kế hoạch sử dụng đất hàng năm của huyện, theo đó khu vực này nằm trong hạng mục “*Đất trồng rừng sản xuất thôn Nam Xuân Sơn (di dời tái định cư các hộ dân xung quanh Nhà máy rác thải)*” với quy mô diện tích 6,5ha được lấy từ nhóm đất khác (không phải đất LUC, RPH).

Để giúp tỉnh sớm ban hành quyết định giải quyết vụ việc theo đúng quy định, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Tĩnh kính đề nghị Thanh tra Bộ Tài nguyên và Môi trường xem xét cho ý kiến giúp tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc nêu trên (có dự thảo báo cáo và hồ sơ liên quan gửi kèm).

Mong nhận được sự quan tâm, tư vấn (bằng văn bản) của Thanh tra Bộ Tài nguyên và Môi trường để giải quyết vụ việc theo đúng quy định./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Ban Nội chính, UBKT, VP - Tỉnh ủy;
- Thanh tra tỉnh;
- Sở Tài nguyên và Môi trường;
- Chánh VP, các Phó VP UBND tỉnh;
- Ban Tiếp công dân tỉnh;
- Lưu: VT, NC, TCD₂.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Đặng Ngọc Sơn